

The New Religion of The Century

KINH NHẬT TỤNG

Thiên Tâm Đạo

Tâm Bình Đẳng Hướng Thượng



Đạo của Thế Kỷ cho toàn thế giới

Đạo Trời Pháp Phật

Thiên Long Sơn - Milpitas, CA. USA (2017)

Email: cacon99@yahoo.com

Text/Zalo/Viber: (408) 833-5399

***Kinh Thiên Tâm Đạo hành trì bất cứ lúc nào
giờ nào khi tiện lợi, chỉ trong một giờ mà được rất
nhiều công đức rất lớn bao gồm***

1. Kinh Địa Mẫu thu gọn

2. Công Phu Khuya (Thần Chú Lăng Nghiêm)

***3. Nghi Lễ Sám Hối 36 Lạy, trong đó có 6 lạy
đại diện lạy cho tất cả các cõi trời,
người và ông bà tổ tiên***

Cuốn kinh này đã được thỉnh ý ân trên duyệt qua

nên ngồi thiền 15 tới 30 phút trước khi đọc kinh

NGHI THỨC HẰNG NGÀY

***(Thắp đèn đốt hương đứng ngay ngắn,
chấp tay ngang ngực, chú lễ mật niệm).***

Mỗi lần đọc kinh hoặc sáng trước khi bước xuống giường

***Tùng triều dần đán trực chi mộ
Nhất thiết chúng sanh tộ hồi hộ
Nhược ư tức hạ tán kỳ hình
Nguyện như tức thời sanh tịnh độ
Án dật đế luật ni tá ha***

CHÚ TỊNH PHÁP GIỚI

Án lam xoa ha.

(3 lần)

CHÚ TỊNH TAM NGHIỆP

Án ta phạ bà phạ, truyệt đà ta phạ,
đạt ma ta phạ, bà phạ truyệt độ hám.

(3 lần)

---oOo---

*(Quỳ ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán,
chủ lễ niệm bài Cúng Hương).*

Cúng Hương

Nguyện dâng hương mầu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mười phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.

**Nam Mô Hương Cúng Đường
Bồ Tát Ma Ha Tát,**

tác đại chúng minh.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Nam mô Thượng Hoàng chúng minh.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Nam mô Phật Mẫu chúng minh.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

---o0o---

CẦU NGUYÊN

**Nam mô Di Lạc
Vương Phú Quý Phật**

(3 lần)

Đệ tử chúng con nguyện:

Nhất nguyện: cầu Thiên Hoàng, Địa Hoàng, Nhân Hoàng, Di Lạc Phật Vương Phù Hộ phổ độ chúng sanh.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Nhị nguyện: Cầu Cửu Huyền Thất Tổ được tịnh độ siêu thăng.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Tam nguyện: cầu Phụ Mẫu tại đường Răng

Long Phước Thọ.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Tứ nguyên: cầu Vạn Dân Bá Tánh, An Cư Lạc Nghiệp, Thế Giới Quốc Thái Dân An.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Ngũ nguyên: cầu Phật Tổ, Phật Thầy, 5 Mẹ Ngũ Hành, ông vua bà chúa, trăm quan cỰu thần, chư vị Thánh Thần, Sơn Thần, Thổ Thần, Thổ Địa, năm non bảy núi, 12 phương, cảm ứng chứng minh.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

Đệ tử chúng con nguyện: thập phương thường trú Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, từ bi gia hộ chúng con, bồ đề tâm kiên cố, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn, cùng pháp giới chúng sanh, một thời đồng chứng vô thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

(Đây là lời chính Đức Phật Di Lạc truyền dạy trong lúc thiền định tháng 12 năm 2016)

---o0o---

KHEN NGÔI CHA MẸ

Đấng thiêng liêng vô thượng
Cha mẹ của trời người
Không gian cùng Thủy, Thổ
Cai quản mọi muôn loài
Giọt nước trong con uống
Là giọt lệ Mẹ ban
Không khác giây ngưng nghĩ
Để con được bình an.

(1 tiếng chuông, xá 1 xá)

QUÁN TƯỚNG PHẬT

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng
ngời

Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

Nam mô sáu chữ Di Đà,

Tâm con phát nguyện vạn Tâm với Thiên Đình

(1 tiếng chuông, đại chúng đồng tụng)

---o0o---

ĐÁNH LỄ

Tất cả đứng dạy lạy

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô tạn hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo.

(1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Thượng Hoàng, Nam mô Hoàng Mẫu, Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát.

(1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

(1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)

---o0o---

KINH SÁM ĐỊA MẪU

1. Phủ Hớn Trung nơi huyện Thành Cố,
2. Tỉnh Thiểm Tây Miếu Cổ ứng linh;
3. Thượng tầng tỏa ánh quang minh,
4. Chim Loan, Mẫu ngự truyền kinh răn đời.
5. Kim ngôn Mẹ đây lời mạch huyết,
6. Đức Từ Tôn tha thiết khuyên con;
7. Hiếu Trung giữ vẹn cho tròn,
8. Mẹ hiền bố điển bảo toàn chúng sanh.
9. Tam Nhục Mậu tâm thành kính Mẫu,
10. Tấm lòng son vọng thấu Diêu Cung;
11. Gia gia sum họp trùng phùng,
12. Dân an quốc thái hưởng chung thanh bình.
13. Mùa màng được tươi xinh sung túc,
14. Mẹ độ con từng phút từng giây;
15. Núi sông Vũ Trụ đó đây,
16. Chính do Hoàng Mẫu dựng gầy tạo nên.
17. Linh Điển Mẹ dưới trên phân rõ,

18. Tâm Chơn Kinh, Mẹ tỏ lời châu;
19. Hoằng khai Đại Đạo nhiệm mầu,
20. Hóa sanh bốn biển năm châu tươi nhuần.
21. Phật Mẫu ngự thượng tầng độ thể,
22. Điển Chơn Linh phước huệ rải ban.
23. Tâm Kinh Mẫu dạy rõ ràng,
24. Con lành hiếu thảo Đàn Tràng cung nghinh.
25. Phước Lộc Thọ hiển vinh do Mẫu,
26. Trọn đủ thời Kỳ Mậu hằng niên;
27. Dân an nước thịnh nhà yên,
28. Lời châu Mẫu dạy gắng chuyên tu trì.
29. Thơ ngâm diệu Huyền Vi cơ bút,
30. Mẹ truyền kinh dưỡng dục chúng sanh;
31. Xưa Vua Bàn Cổ phong danh,
32. Diêu Trì Phật Mẫu hóa sanh muôn loài.
33. Chơn Linh Mẫu xét soi vũ trụ,
34. Điển âm dương kết tụ anh nhi;
35. Thượng tầng Mẫu ngự phương phi,
36. Phân ra Thiên Địa trị vì chúng sinh.

37. Địa Mẫu truyền Chơn Kinh tâm huyết,
38. Khí âm dương hội hiệp cùng nhau;
39. Mưa hòa gió thuận tươi màu,
40. Hóa sanh như loại ngạt ngào chơn thân.
41. Vậy ai mới bước lần đường Đạo,
42. Phải giữ lòng hiếu thảo trì kinh;
43. Lời châu Mẹ dạy huyền linh,
44. Hoàng Thiên xá tội hiển vinh thanh nhàn.
45. Cầu Lịnh Mẹ bảo toàn sanh chúng,
46. Độ nhưn sanh giữ đúng hạnh Tiên;
47. Từ đây Thiên Địa phân riêng,
48. Âm dương chơn khí linh nguyên chẳng rời.
49. Nhứt Nguyệt Tinh phương trời sáng tỏ,
50. Máy Huyền Vi hiện rõ thần thông;
51. Mẹ phân Nam Bắc Tây Đông,
52. Bốn phương tám hướng bao vòng càn khôn.
53. Điển Thiên, Mẹ bảo tồn vĩnh cửu,
54. Chốn trung ương Mẹ thủ địa châu;
55. Linh quang chiếu sáng nhiệm mầu,

56. Thiên Tiên bảo dưỡng gồm thâu nhưn lành.
57. Phu quân Mẫu trường sanh bất lão,
58. Tài cao minh sáng tạo Huyền Vi;
59. Thiên Lung, Địa Á diệu kỳ,
60. Tri âm phối hợp, phục quy Diêu Đài.
61. Thiên địa lập âm lai dương khứ,
62. Khí thần giao gìn giữ Điển Linh;
63. Đất Trời do Tạo Hóa sinh,
64. Pháp luân thuần chuyển siêu hình căn nguyên.
65. Chính Mẹ tạo tôi hiền Chúa Thánh,
66. Phủ Điển Linh chơn tánh tâm thanh;
67. Chẳng ngừng hóa hóa sanh sanh,
68. Thiên Can thường chuyển vận hành Địa Chi.
69. Thần với khí tỵ thì Thai Thánh,
70. Mẹ cư mang canh cánh thập niên;
71. Tình thâm Mẫu Tử thiêng liêng,
72. Mười niên trường chuyển dụng Thánh Thai Nhi.
73. Minh quân xuất thế trần ai,
74. Sáu vì Thiên Tử phi tài huyền quang.

75. Mẹ phán Vua Thiên Hoàng con trưởng,
76. Đến Địa Hoàng, Mẹ thưởng thứ hai;
77. Nhon Hoàng tam đệ thiên tài,
78. Còn ba vị nữa phân rày sau đây.
79. Vua Phục Hy, Ngài hay biến hóa,
80. Bát Quái phân phát họa hiển linh;
81. Chỉ rành tám hướng tinh tinh,
82. Âm Dương Vũ Trụ quang minh phân bày.
83. Vua Thần Nông phi tài ngũ cốc,
84. Sắc lệnh gieo châu ngọc khắp nơi;
85. Đó là hạt giống của Trời,
86. Sinh ra lúa gạo giúp đời an Khang.
87. Vua Hiên Viên tạo ban y phục,
88. Đem ấm no hạnh phúc vạn dân;
89. Lưu truyền cơm áo chốn trần,
90. Để cho người thế tẩm thân thanh nhàn.
91. Vũ Trụ do Mẫu Hoàng xuất phát,
92. Mẫu tạo ra Bồ Tát, Thần, Tiên;
93. Thượng từng bao phủ điển Thiên,

94. Chẳng rời xa khỏi Mẫu Hiền dưỡng sanh.
95. Nhìn biển cả trời thanh nước biếc,
96. Khắp bốn mùa tám tiết trở xoay;
97. Gió ngàn tủa lượn tầng mây,
98. Hóa sanh như loại cỏ cây thú cầm.
99. Có ngũ nhạc bổng trầm ngân trời,
100. Khắp muôn nước Từ Mẫu dưỡng sanh;
101. Các đời Vương Đế đại danh,
102. Từ trong thân Mẫu trưởng thành mà ra.
103. Danh lam có năm tòa thắng cảnh,
104. Chôn lâm sơn tuyết lạnh sương rơi;
105. Có cây cổ thụ sống đời,
106. Sắc dân trăm họ do nơi Mẫu thành.
107. Năm giống lúa tươi xanh vun dưỡng,
108. Sáu thứ gạo dành thưởng như sinh;
109. Nhân dân no ấm hiển vinh,
110. Sống nhờ điển Mẹ, huyền linh phủ đầy.
111. Khi lìa thế gởi thân thân Mẫu,
112. Sự hóa sanh đời đời vô thường;

113. Thân Mẹ là chỗ tựa nương,
114. Từ Tôn Địa Mẫu nguồn thương ngập tràn.
115. Nào châu quận thôn làng tỉnh huyện,
116. Kìa lâu đài, cung điện nguy nga;
117. Am, chùa, quán, xá lập ra,
118. Hiền Thần, Tiên, Thánh, Mẹ đà thưởng phân.
119. Chư Phật đấng Kim Thân do Mẫu,
120. Cả trên châu ngọc bửu đó đây;
121. Thiếu chi kẻ ước việc này,
122. Lòng tham mơ tưởng mấy ai đạt thành.
123. Loại kim khí bạc vàng quý báu,
124. Tất cả do Mẫu tạo xuất ra;
125. Vương hầu vạn quốc gia gia,
126. Cũng do Lịnh Mẹ ban ra tôn sùng.
127. Người chốn thế hiếu trung hưởng phước,
128. Bao Huyền Linh sau trước Mẹ ban;
129. Dân an, quốc thái thanh nhàn,
130. Đấng Vương cung kính Mẫu Hoàng Từ Tôn.
131. Trong vũ trụ tuần hoàn Tạo Hóa,

132. Do Mẫu sanh ra quả Địa Cầu;
133. Biến sanh sáu ngả luân hồi,
134. Biết bao sản vật hoa màu tốt xinh.
135. Kẻ thế đâu rõ tình thâm Mẫu,
136. Dầu Hoàng Thiên khó nổi sánh hơn;
137. Trên Trời mưa đổ từng cơn,
138. Dưới đất Mẹ hóa Huyền Chơn phép mầu.
139. Dòng mưa tuôn ngọt ngào Cam Lộ,
140. Ngũ cốc dành hóa độ nhưn sanh;
141. Cỏ cây tươi tốt hương thanh,
142. Địa châu thấm giọt mưa lành phì nhiêu.
143. Chính hơi nước thấm nhiều mạch huyết,
144. Bao tinh vi sương tuyết giá băng;
145. Đài mây gom tụ phủ giăng,
146. Gặp luồng Quang Điện biến tan mây liền.
147. Mưa tuôn xuống trần miền tỏa khắp,
148. Cù Rồng kia tròn nắp ngàn sông;
149. Lãnh phần vận chuyển gió giông,
150. Mẹ truyền hoán võ hô phong ứng hầu.

151. Cù Rồng ở xứ nào chẳng có,
152. Ẩn biển sâu làm gió chuyển mây;
153. Đều do lệnh Mẹ phán bày,
154. Ở Trên chiếu triệu dám rày cãi đâu.
155. Muôn thu vẫn nằm sâu lòng đất,
156. Mẹ dưỡng nuôi âm chất hoàng khai;
157. Nhọc nhằn nào quản đắng cay,
158. Điểm quang huyền diệu đêm ngày dưỡng sanh.
159. Chôn dương trần con lành tọa hưởng,
160. Bao nhiệm mầu Mẹ thưởng hồng ân;
161. Tất cả do Lệnh Mẫu phân,
162. Công đầy chẳng thấy người trần ghi tâm.
163. Mẹ thương con dạ thâm đau thắt,
164. Chẳng bao giờ nhắm mắt nghỉ đâu;
165. Điểm quang nếu Mẹ rút râu,
166. Càn Khôn, Vũ Trụ, Địa Cầu tiêu tan.
167. Khi Cá Ngao trở ngang vùng vẫy,
168. Thiên Địa đành chịu phải rả đôi;
169. Dương trần như thể bè trôi,

170. Cảnh Trời trống rỗng thảm sầu nạn tai.
171. Ngoại càn khôn Như Lai tạm ẩn,
172. Chư Bồ Tát tàn lẩn biệt tin;
173. Từ Vua Chúa đến quân binh,
174. Sẽ đều tận diệt như sinh điêu tàn.
175. Phương hướng đành tiêu tan tất cả,
176. Như ở trong lò hỏa bị thiêu;
177. Muôn loài vạn vật bao nhiêu,
178. Phải đành chịu cảnh quạnh hiu khổ sầu.
179. Mẹ phán truyền lời châu cao quý,
180. Ai sư tầm diệu lý quang minh;
181. Tâm thành khảo sát Chơn Kinh,
182. Thọ trì giảng nói chúng sinh hiểu rành.
183. Từ Tôn chiếu điển lành ban phước,
184. Sắc Lịnh phê người được hiển vinh;
185. Phi tài huyền diệu cao minh,
186. Mẫu Từ giáng bút Ngọc Linh chi truyền.
187. Nhập vào tâm kẻ hiền sáng suốt,
188. Chơn khí như ánh đuốc thiên nhiên;

189. Mẫu cho phản bốn hườn nguyên,
190. Chơn thần đúng ngoạt xuất liền chẳng sai.
191. Tinh khí hiệp cho ai dưỡng tánh,
192. Gắng tâm tu hưởng cảnh Thượng Đài;
193. Khai tâm trung chuyển đạo ngay,
194. Lý chơn thông hiểu chớ rày bỏ qua.
195. Cần quán tưởng sâu xa Kinh Mẫu,
196. Chớ khoe tài nông nổi mà chi;
197. Chơn Kinh lệnh Mẹ khá ghi,
198. Quần thần, văn võ chẳng khi lời vàng.
199. Đại Từ Tôn Mẫu Hoàng cao cả,
200. Ân đức dày vong ngã đành sao;
201. Tao nhân mặc khách anh hào,
202. Nông, thương, công, sĩ, nữ nào lảng lơ.
203. Không đền đáp tôn thờ cung kính,
204. Nữ vô tâm chẳng kính Mẫu hiền;
205. Thâm sâu nghĩa cả thiêng liêng,
206. Đành lòng bội bạc chơn truyền lời châu.
207. Chánh Pháp đạo nhiệm mầu ai rõ,

208. Giả ðồ như chẳng tỏ ngộ chi;
209. Phụ ân Từ Mẫu Diêu Trì,
210. Ðọa ðày muôn kiếp chẳng thì tái sanh.
211. Muốn biết rõ tánh danh Phật Mẫu,
212. Hãy lắng nghe lời Mẫu phân rành;
213. Lão Bà Hồn Ðộn hóa sanh,
214. Thuở còn mù mịt trước thanh chưa tường.
215. Thiên Ðịa chia âm dương chơn khí,
216. Thập nhị muôn niên kỷ giáng lâm;
217. Tuổi thọ chín ngàn sáu trăm,
218. Thời gian xuất thế khổ tâm nhọc nhằn.
219. Muôn ngàn năm khuyên răn dạy dỗ,
220. Ngày biệt ly diệt ðộ chẳng ngờ;
221. Mẫu Hoàng từ già con thơ,
222. Hóa thân chớp nhoáng phút giờ chia tay.
223. Hư không ngự Mây Ðài Thượng Cối,
224. Ðiểm quang minh chiếu rọi khắp nơi;
225. Huyền Vi biến hóa chuyển ðời,
226. Truyền kinh châu ngọc bao lời thiết tha.

227. Chẳng thấy ai lệ sa nhớ Mẫu,
228. Chốn trường giang gợi nỗi nhớ thương;
229. Ngự thuyền lướt sóng trùng dương,
230. Nào ai để dạ vấn vương lòng sầu.
231. Mẹ thương con chẳng câu phiến trách,
232. Lòng ước mong huyết mạch trùng phùng;
233. Sớm về Điện Ngọc Diêu Cung,
234. Con lành cố gắng hiếu trung tu hiền.
235. Hội Tý Sửu khai Thiên tịch Địa,
236. Vạn sự thành hiếu nghĩa vi tiên;
237. Chơn Kinh Phật Mẫu diệu huyền,
238. Hơn trăm tám chục câu khuyên răn đời.
239. Mỗi câu mỗi ý lời Mẹ thuyết,
240. Cũng từ nguồn mạch huyết chảy ra;
241. Gồm bao lời ngọc thiết tha,
242. Đúng ngày Thập Bát trần hồng giáng sinh.
243. Mẹ phủ hết điển linh quang đại,
244. Tâm huyết thư để lại Chơn Kinh;
245. Kim ngôn siêu thoát quang minh,

246. Từ Tôn bảo dưỡng chúng sinh an toàn.
247. Là con hiếu đàn tràng cung kính,
248. Mỗi hằng niên nguyện thỉnh Mẫu Từ;
249. Đúng ngày Thập Bát Trăng Mười,
250. Gia gia tụng niệm người người trì kinh.
251. Lập Đại lễ hoa xinh, trà, quả,
252. Dâng hương, dâng tất cả khiết tinh;
253. Cùng nhau hội hiệp trì kinh,
254. Số Dâng Từ Mẫu chứng minh con lành.
255. Công đức Mẫu vô hình khó tả,
256. Dầu lâm sơn biển cả khó hơn;
257. Ai mà đáp nghĩa đền ơn,
258. Phải sùng Am Tự, họa sơn tượng hình.
259. Rồi dâng lên hương linh thờ phượng,
260. Tạo lập thành tâm tưởng bái tôn;
261. Diêu Trì Phật. Mẹ linh hồn,
262. Hiếu từ làm đặng y ngôn kim truyền.
263. Mẹ sẽ nhận con hiền dâu thảo,
264. Gắng sức xây tái tạo mau đi;

265. Tù gia phương tiện hữu vi,
266. Chẳng cần tiền bạc nhiều chi đâu nào.
267. Mẫu chúng lòng thành cao tâm hảo,
268. Sẽ ghi con tên thảo danh đề;
269. Thẻ ngọc Mẹ chuyển bút phê,
270. Tâm phàm phải sạch trở về Diêu Cung.
271. Bởi vì con tận trung tận hiếu,
272. Đắc quả cao cứu khiếu khai minh;
273. Con hiền thọ hưởng trường sinh,
274. Nhờ lòng quảng đại quang minh tâm lành.
275. Mẹ sắc tứ phong danh muôn thuở,
276. Chánh quả thành dứt nợ trần ai;
277. Ban cho Cửu Phẩm Liên Đài,
278. Trung Ương Thượng Quốc về ngay Đền Vàng.
279. Thành Đại La nghiêm trang quý báu,
280. Phu phụ đồng Đắc Đạo Kim Thân;
281. Mẹ ban thọ hưởng hồng ân,
282. Lưu danh Bửu Điện muôn phần vẻ vang.
283. Đức Từ Tôn Mẫu Hoàng bảo dưỡng,

284. Trái hết tâm vô lượng vô biên;
285. Ngự nơi cõi Thượng thiên liêng,
286. Độ cho quốc thối dân yên thanh bình.

NAM MÔ VÔ THƯỢNG HƯ KHÔNG ĐỊA MẪU DƯỠNG SANH BẢO MẠNG CHƠN KINH

287. Phật Mẫu tuy vô hình vô tướng,
288. Mẹ cầm quyền phạt thưởng như sinh;
289. Ban ra lời ngọc Chơn Kinh,
290. Khảo sát địa lý khai minh địa cầu.
291. Thuở hỗn độn một bầu không khí,
292. Còn mịt mù vô thủy biết đâu;
293. Phật Địa Mẫu ngự đã lâu,
294. Phật ra thiên địa hoàn cầu chuyển xoay.
295. Mẹ đứng ra làm Thầy trước nhất,
296. Đạo hoằng khai lời thật huyền linh;
297. Phổ thông truyền bá Chơn Kinh,
298. Phán bày phong tục nhân sinh sáng ngời.
299. Chốn phàm trần đến đời Ngươn Hạ,

300. Mẹ giáng cơ bút tả Chơn Kinh;
301. Ai truyền ấn tống phổ in,
302. Mẫu Hoàng bảo hộ khương ninh cứu trường.
303. Người nào đầy lòng thương tiếp dẫn,
304. Giúp chúng sanh ngộ nhận Đạo Chơn;
305. Dựng đời thanh trị Thượng Ngươn,
306. Hết lòng chỉ giáo linh nhưn tỏ tường.
307. Khắp thế giới thập phương cung kính,
308. Ráng niệm trì nguyện thỉnh lời châu;
309. Đắc thành sở nguyện mong cầu,
310. Vậy mà chẳng thấy người nào lưu tâm.
311. Xét ra khắp cả hoàn cầu,
312. Đều do Lịnh Mẹ pháp mầu chuyển ra.
313. Mẹ thương con vị tha tất cả,
314. Nào thấy ai để dạ xót thương;
315. Đắng cay khó nhọc ai tường,
316. Rõ thông nỗi khổ đoạn trường biết bao.
317. Phán truyền bày tỏ nhiều lời,

318. Hóa sanh hoằng đạo khai đời dưỡng sanh.
319. Phật Mẫu cố phân rành tất cả,
320. Bảy mươi hai vị đã lãnh phần;
321. Đương kinh hành sự xa gần,
322. Vị nào cũng có Thánh Thần họp chung.
323. Duy mình Mẫu chẳng cùng ai cả,
324. Khắp ở trong Thiên Hạ xứ nào;
325. Lập Chùa tạo Miếu, Đền cao,
326. Phụng thờ Thần Thánh ra vào cung nghinh.
327. Còn Mẫu đây riêng mình ai nhớ,
328. Đến tánh danh cũng chớ tưởng tri;
329. Cõi trần chẳng có chi chi,
330. Một ngôi miếu nhỏ vậy thì cũng không.
331. Bởi chúng sanh bạc lòng chẳng nghĩ,
332. Chỉ cho đời cải tạo ăn năn;
333. Chẳng luận cao thấp ngang bằng,
334. Dầu cho trẻ nhỏ lòng hằng trì kinh.
335. Chín tuổi biết cung nghinh đọc tụng,
336. Điển huyền vi hữu dụng Mẹ ban;

337. Cốt nhục xa cách lạc đàng,
338. Mẹ cho tái hợp bình an sum vầy.
339. Vui trong cảnh bao ngày cách biệt,
340. Dầu chia ly cũng hiệp cùng nhau;
341. Không phân hai bậc thấp cao,
342. Ai ai cũng được truyền trao kinh này.
343. Khắp non nước Đông Tây Nam Bắc,
344. Phổ biến kinh để nhắc nhở lòng;
345. Thập phương bá tánh rõ thông,
346. Nếu chẳng khứng thọ chắc không sanh tồn.
347. Bao nguy khốn dập dồn đau xiết,
348. Nạn Thiên tai, Thủy kiệt, Sơn băng;
349. Chúng sanh ngã gục nhào lặn,
350. Lâm vòng đại nạn thoát chẳng được nào.
351. Hiện bây giờ ốm đau bệnh tật,
352. Sanh ra nhiều chứng thật gồm ghê;
353. Khắp trong tất cả thành quê,
354. Thảy đều thọ nạn ê chề khổ thân.
355. Bị nắng hạn mưa dầm ngập hết,

356. Thổ sản này ngã chết chẳng còn;
357. Đói lòng quần quại các con,
358. Vạy khuyên ráng nhớ lời son Mẫu Từ.
359. Mẹ khuyên con Tâm Thư lời cuối,
360. Gắng tâm tu thông suốt lý kinh;
361. Truyền trao giải nghĩa phổ in,
362. Cho người trì tụng hiểu kinh kịp thời.
363. Chúng con sẽ thấy đời hết khổ,
364. Nội trong năm phổ độ đầu tiên;
365. Mưa hòa gió thuận khắp miền,
366. Mùa màng sung túc thấy liền chẳng sai.
367. Còn như đáo lệ ngày Kỵ Mậu,
368. Lập Đàn Tràng bái Mẫu trì kinh;
369. Dâng đèn sáp thiệt quang minh,
370. Từ Tôn phủ điển như sinh phúc dày.
371. Mỗi trăng có ba ngày Mậu Kỵ,
372. Hãy thành tâm bền chí cúng dường;
373. Kính Đàn, Đấng, Thủy, Hoa, Hương,
374. Ngoài ra tất cả ngày thường khỏi lo.

375. Việc cúng kiến phải cho tinh khiết,
376. Cố gắng tu tha thiết cần chuyên;
377. Lo tròn phận sự hằng niên,
378. Ba mươi sáu nhựt kiên thiển trì kinh.
379. Sắm lễ vật cung nghinh Từ Mẫu,
380. Trong các ngày Kỵ Mậu lập đàn;
381. Gồm có sáu ngọn đăng quang,
382. Quả hoa tươi thắm, hương phần năm cây.
383. Sáu chung nước lọc đầy đủ lễ,
384. Cùng chung nhau hạp để kính đàn;
385. Thuyết kinh giải lý rõ ràng,
386. Mỗi người đều định tâm an thọ trì.
387. Ai xứ nào làm y lời dạy,
388. Định tinh thần tụng bảy biến kinh;
389. Tiêu bao nghiệp chướng tội mình,
390. Hưởng đời Ngươn Thượng Huyền Linh sanh tồn.
391. Ai cố gắng sớm hôm trì tụng,
392. Thêm hai thời chuyển dụng tâm thành;
393. Mẹ ban Huyền Diệu Điển Thanh,

394. Tự tay cứu chữa mạnh lành nội gia.
395. Đức Từ Tôn truyền ra cho biết,
396. Các con cần tha thiết ghi lòng;
397. Nơi nào kính Mẹ sớm mong,
398. Trì Kinh Địa Mẫu phước thừa bình an.
399. Mẹ bảo hộ vững vàng nơi đó,
400. Được trúng mùa mưa gió thuận hòa;
401. Ai từng phổ biến gia gia,
402. Tuyên truyền Kinh Mẫu đứng ra giải bày.
403. Phổ thông in đủ đầy nghĩa lý,
404. Mẫu sẽ sai các vị Thiên Thần;
405. Gia Thần ủng hộ ân cần,
406. Đồng theo độ kẻ xa gần thành tâm.
407. Được phúc lành tháng năm no ấm,
408. Trên Thiên Đình ghi chấm phước ban;
409. Nội gia kẻ đó thanh nhàn,
410. Được mùa thịnh phát vinh quang muôn phần.
411. Thanh Long, Bạch Hổ Thần cũng giáng,
412. Phò tá người xứng đáng con lành;

413. Từ Tôn cho biết rõ ràng,
414. Trắng mười thập bát giáng sanh trần miền.
415. Đến giờ ngộ tâm thiền kính Mẫu,
416. Chẳng có nên dời đổi thời gian;
417. Sữu, mùi, thìn, tuất không an,
418. Đúng giờ nhứt định lập Đàn trì kinh.
419. Cầu Linh Mẹ thương tình cứu khổ,
420. Phủ điển linh phổ độ chúng sanh;
421. Các con tựu họp tâm thành,
422. Được ban mâu nhiệm phúc lành khắp nơi.
423. Mẹ hiển giáng xuống đời tri chúng,
424. Phương hướng nào bền vững chí tâm;
425. Thường hành kinh Mẫu diệu thâm,
426. Ngày đêm thành kính thán năm thanh nhàn.
427. Chơn Kinh của Đức Mẫu Hoàng,
428. Gồm bao Diệu Lý lời vàng ngọc châu.
429. Kinh Địa Mẫu thắm nhuần đạo lý,
430. Gắng cần chuyên nghiệm kỹ lời khuyên;
431. Hằng ngày rờng rã khẩn nguyện,

432. Được nhiều công đức tội liền tiêu tan.
433. Đến Huyền Linh xa gần chiếu tỏa,
434. Phóng hào quang khắp cả Bầu Trời;
435. Thưởng người hiểu rõ từng lời,
436. Tâm tư kẻ đó sáng ngời Minh Châu.
437. Ai thông đạt từng câu nghiêm kỹ,
438. Đã tri tường nghĩa lý Diệu Kinh;
439. Có thể gọi sạch tội mình,
440. Bao nhiêu nghiệp chướng oan tình tiêu tan.
441. Lòng Mẫu Từ nghĩ suy đau xiết,
442. Muốn hưu hủy đại kiếp phong ba;
443. Nạn Thủy Hỏa sắp xảy ra,
444. Thương cho sanh chúng phải sa cảnh sầu.
445. Ngặt chúng chẳng quay đầu trở lại,
446. Tuân theo lời Mẫu dạy trong kinh;
447. Mẹ muốn bỏ sổ tử sinh,
448. Vì thấy số phận chúng sinh chết nhiều.
449. Mẹ tính mãi bao điều phương kế,
450. Chẳng đành lòng bỏ phé lảng nợ;

451. Tình thương vô bến vô bờ,
452. Làm sao cứu được con thơ trở về.
453. Mẹ dùng chước mầu phê Sắc Lịnh,
454. Phán nhân rằng chỉ định thế này;
455. Truyền Thần Thiện Ác đến đây,
456. Chia làm hai phái lướt mây xuống trần.
457. Người hung dữ Ác Thần dẫn dắt,
458. Nhập cùng chung kẻ bất lương tâm;
459. Độc ác, tàn nhẫn, đa dâm,
460. Chia ra tất cả chẳng lằm lộn chi.
461. Bậc hiền lương phương phi quân tử,
462. Thiện Thần gom lại giữ một nơi;
463. Đưa vào Chánh Giác kịp thời,
464. Ngày đêm tu niệm quên đời gian nan.
465. Chờ đến ngày hạ màn chung cuộc,
466. Mẩu sẽ vảy ra một cái chài;
467. Dầu cho thiện, ác phân hai,
468. Tóm thâu tất cả một chài nhốt chung.
469. Liên lụy kẻ tận trung hiếu thảo,

470. Người tu hành học đạo kinh tâm;
471. Chùng đó mới thấy diệu thâm,
472. Mẫu Từ sẽ chuyển huệ tâm trẻ lành.
473. Được sống sót nhàn thanh đủ trí,
474. Biết tường phân chánh lý đường tà;
475. Thiện gần ác lại tránh xa,
476. Từ đó các đạo mở ra khai hoàng.
477. Đồng xui lòng ăn năn qui tự,
478. Chánh Đạo, Mẫu hội đủ đem về;
479. Chẳng còn chia rẽ khen chê,
480. Phân ra nhiều môi để bề tường phân.
481. Hình tướng chài phép thần mầu nhiệm,
482. Mẫu tả ra những điểm rất cần;
483. Nhị Thập Bát Tú phân thân,
484. Phủ vây chánh Bắc giáp gần chánh Nam.
485. Còn phương hướng Tây Nam Tây Bắc,
486. Các vị Thần giáp mặc lông bào;
487. Gồm sáu mươi vị tài cao,
488. Mẫu Từ phán lệnh truyền trao lời vàng.

489. Tuân lời dạy Thiên Can mười vị,
490. Thập Nhị Thần định chỉ Địa Chi;
491. Tất cả Tinh Tú các Vì,
492. Ủng hộ Hoàng Đế Thái Vi hoàn toàn.
493. Đức Từ Tôn Mẫu Hoàng điều khiển,
494. Thần Lô Công Lô Điển tám phương;
495. Phân thân trấn thủ phi thường,
496. Sáu mươi bốn quẻ tỏ tường diệu thâm.
497. Hiện nguyên hình tay cầm binh khí,
498. Đứng dàn ra trực chỉ đó đây;
499. Khắp trong thiên hạ đủ đầy,
500. Trận đồ của Mẫu lập xây hạ miền.
501. Cõi trời Nam từ niên Đinh Hợi,
502. Đến niên Thân, Dậu mới thiết rồi;
503. Biết bao huyền bí nhiệm màu,
504. Tại nơi hạ giới thâm sâu thiết tha.
505. Mẫu Từ bủa Thiên La Địa Võng,
506. Sức đại hùng vang động kinh hồn;
507. Làm cho Thiên ám Địa hôn,

508. Thần sầu Quỷ khóc vong tồn thảm thương.
509. Còn Tứ Đại Thiên Vương tiếp Lịnh,
510. Bốn cửa trận Mấu định trấn an;
511. Tám vị Thần Lực Kim Cang,
512. Xông vào trận hóa Pháp Đàn thần thông.
513. Làm trời đất hư không nghiêng ngã,
514. Nhựt, nguyệt, tinh châu hỏa đảo xoay;
515. Cũng như chong chóng lặn quay,
516. Thế rồi lặn mất không ngày hiện ra.
517. Mấu thâu lại yêu tà lãng mị,
518. Kẻ bất lương phải bị luật hình;
519. Hô phong hoán vũ lôi đình,
520. Làm cho sóng nổ nước minh mờ tràn.
521. Lửa dậy khắp dương gian nguy khổ,
522. Trận cuồng phong bão tố khắp vùng;
523. Mấu thâu xong ngày đó bình an;
524. Nước rút sóng lặng gió tan,
525. Sẽ thấy vũ trụ dương gian tươi nhuận.
526. Chỉ còn người hiền lương sống sót,

527. Kẻ thiện lương được thoát khỏi vòng;
528. Thế là Mẫu dụng Huyền Công,
529. Diệu pháp hóa biến Thần Thông lạ làng.
530. Kinh đô có sen vàng đua nở,
531. Bốn phía vòng khắp ở thị thành;
532. Các con hiếu thảo hiền lành,
533. Đến chừng khi đó Mẫu dành hồng ân.
534. Được đổi xác Kim Thân bất hoại,
535. Chẳng tử sanh thoát khỏi nghiệp duyên;
536. Chứng đặng Đại La Tiên Thiên,
537. Bởi nhờ cố gắng tu hiền thành công.
538. Hội Bàn Đào thưởng đồng tất cả,
539. Các con nào đấng quả dự vào;
540. Thế rồi vĩnh viễn về sau,
541. Chẳng còn chuyển kiếp khổ đau trần miền.
542. Chúng con được miên miên bất tử,
543. Khoái lạc tiêu diêu ngự cảnh nhàn;
544. Giống cảnh Diêu Điện Mẫu Hoàng,
545. Luôn hưởng lộc thọ phước an cứu trường.

546. Phật Mẫu ngự trên Thượng Tầng cõi,
547. Hoằng khai dương nhơn loại bảo toàn;
548. Hết lòng quảng đại sắc son,
549. Hóa sanh dạy dỗ các con phản hồi.

**NAM MÔ VÔ THƯỢNG HƯ KHÔNG ĐỊA MÃU
DƯƠNG SANH BẢO MẠNG CHƠN KINH**

Lễ Tam Bái

---o0o---

KINH LĂNG NGHIÊM

NAM MÔ LĂNG NGHIÊM HỘI THƯỢNG PHẬT BỒ TÁT

(3 lần, 1 tiếng chuông)

Tâm Chánh Định như như bất động
Phật Ba Thân nhân thể khó tin
Trăm ngàn muôn kiếp đảo điên
Vô minh dứt sạch, chứng liền Pháp Thân.

Nay con nguyện chứng ngôi Chánh Giác
Độ chúng sanh như cát sông Hằng
Thân tâm này nát như trần (bụi)
Hồng ân chư Phật, chút này báo ơn.

Cung thỉnh Thế Tôn lại chứng minh
Đời năm trước con xin vào trước
Một chúng sanh quả Phật chưa thành
Con nguyện không chứng Vô Sanh Niết Bàn.

Đại Hùng, Đại Lực, Đại Từ Bi
Giúp con dứt sạch sân, si, buồn, phiền
Để sớm được lên miền Thượng Giác

Ngôi Đạo Tràng bát ngát mời phương
Hư không có thể tiêu tan
Nguyện con kiên cố không hề lung lay.
(1 tiếng chuông)

- Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Phật
- Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Pháp
- Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Tăng
- Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật
- Nam Mô Phật Đảnh Thủ Lâm Nghiêm
- Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát
- Nam Mô Kim Cang Tạng Bồ Tát

(1 tiếng chuông)

Lúc bấy giờ, từ nhục kế của Phật phóng ra hào quang trăm báu với hoa sen ngàn cánh. Trong mỗi hoa sen, có Hóa Phật ngồi, từ đảnh Hóa Phật phóng ra mười đạo hào quang trăm báu. Mỗi đạo hào quang hiện ra nhiều Thần Kim Cang Mật Tích, ông bùng núi, ông cầm xử vân vân, đứng khắp cõi hư không. Đại chúng trông thấy, vừa mừng vừa sợ, đều cầu Phật thương xót che chở, và một lòng lắng nghe Phật nói thần chú.

(1 tiếng chuông)

---o0o---

ĐỆ NHỨT

Nam-Mô tát đát tha tô già đa da a ra ha đế tam-miêu tam-bồ-đà-tỏa.

Tát đát tha Phật đà cu-tri sắc ni sam.

Nam-Mô tát bà bột đà bột địa, tát đa bệ tệ.

Nam-Mô tát đa nẫm tam-miêu tam-bồ-đà cu-tri nẫm. Ta xá ra bà ca tăng-già nẫm.

Nam-Mô lô kê a-la-hán đa nẫm.

Nam-Mô tô lô đa ba na nẫm.

Nam-Mô ta yết rị đà già di nẫm.

Nam-Mô lô kê tam-miêu già đa nẫm. Tam miêu già ba ra đế ba đa na nẫm.

Nam-Mô đề bà ly sắt nỏ.

Nam-Mô tất đà da tỳ địa da đà ra ly sắt nỏ.

Xá ba noa yết ra ha ta ha ta ra ma tha nẫm.

Nam-Mô bạt ra ha ma ni.

Nam-Mô nhờn đà ra da.

Nam-Mô bà già bà đế, lô đà ra da. Ô ma bát đế, ta hê dạ da.

Nam-Mô bà già bà đế.

Na ra dả noa da. Bàn-giá ma-ha tam mộ đà ra.

Nam-Mô tất yết rị đa da.

Nam-Mô bà già bà đế, ma ha ca ra da. Địa rị bác
lặc na già ra. Tỳ đà ra ba noa ca ra da. A địa mục
đế. Thi ma xá na nê bà tất nê. Ma đất rị già noa.

Nam-Mô tất yết rị đa da.

Nam-Mô bà già bà đế. Đa tha già đa cu ra da.

Nam-Mô bát đầu ma cu na da.

Nam-Mô bạt xà ra cu ra da.

Nam-Mô ma ni cu ra da.

Nam-Mô già xà cu ra gia.

Nam-Mô bà già bà đế, đế rị trà du ra tây na, ba ra
ha ra noa ra xà dà, đa tha già đa da.

Nam-Mô bà già bà đế.

Nam-Mô a di đa bà da, đa tha dà đa da, a ra ha
đế, tam-miêu tam bồ-đà da.

Nam-Mô bà già bà đế, a xô bệ da, đa tha già đa
da, a ra ha đế, tam miêu tam-bồ-đà da.

Nam-Mô bà già bà đế, bệ sa xà da cu lô phệ trụ rị
da, bát ra bà ra xà da, đa tha già đa da.

Nam-Mô bà già bà đế, tam bồ sư bí đa, tát lân nại
ra lặc xà da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam-
miêu tam-bồ-đà da.

Nam-Mô bà già bà đế, xá kê dã mẫu na duệ, đa
tha già đa da, a ra ha đế, tam-miêu tam-bồ-đà da.

Nam-Mô bà già bà đế, lặc đác na kê đô ra xà da, đả tha già đả da, a ra ha đế, tam-miệu tam-bồ-đà da, đế biểu Nam-Mô tát yết rị đả, ề đằm bà giá bà đả, tát đác tha già đô sắc ni sam, tát đác đả bác đác lam.

Nam-Mô a bà ra thị đằm, bác ra đế dương kỳ ra, tát ra bà bộ đả yết ra ha, ni yết ra ha yết ca ra ha ni, bạc ra bí đả da sát đà nể, a ca ra mật rị trụ, bát rị đát ra da nảnh yết rị, tát ra bà bàn đà na mục xoa ni, tát ra bà đột sắc tra đột tất phạp bát na nể phạp ra ni, giả đô ra thất đế nể, yết ra ha ta ha tát ra nhã xà, tỳ đả băng ta na yết rị, a sắc tra băng xá đế nể, na xoa sát đác ra nhã xà, ba ra tát đà na yết rị, a sắc tra nể, ma ha yết ra ha nhã xà, tỳ đả băng tát na yết rị, tát bà xá đô lô nể bà ra nhã xà, hô lam đột tất phạp nan giá na xá ni, bí sa xá tất đác ra, a kiết ni ô đà ca ra nhã xà, a bát ra thị đả cu ra ma ha bác ra thiện trì, ma ha điệp đả, ma ha đế xà, ma ha thuế đả xà bà ra, ma ha bạt ra bàn đà ra bà tất nể, a rị da đả ra, tỳ rị cu tri, thệ bà tỳ xà da, bạc xà ra ma lễ đế, tỳ xá lô đả, bột đàng đồng ca, bạt xà ra chế hất na a giá, ma ra chế bà bác ra chắt đả, bạc xà ra thiện trì, tỳ xá ra giá, phiến đả xá bộ đề bà bồ thị đả, tô ma lô ba, ma ha thuế đả, a rị da đả ra, ma ha bà ra, a bác ra, bạt xà ra thương yết ra chế bà, bạt xà ra cu ma

ri, cu lam đà ri, bạt xà ra hắc tát đa giá tỳ địa gia
kiền giá na ma ri ca, khuất tô mẫu bà yết ra đá na,
bệ lô giá na cu ri da, dạ ra thổ sắc ni sam, tỳ chiết
lam bà ma ni giá, bạt xà ra ca na ca ba ra bà, lô
xà na bạt xà ra đôn trĩ giá, thuế đa giá ca ma ra
sát xa thi ba ra bà, ế đế di đế, mẫu đà ra yết noa,
ta bệ ra sám, quật phạm đô, ấn thổ na mạ mạ tỏa.

---o0o---

ĐỆ NHI

Ô hồng, ri sắt yết noa, bác lặc xá tít đa, tít
đát tha già đô sắc ni sam. Hổ hồng, đô lô ung
chiêm bà na. Hổ hồng, đô lô ung tít đăm bà na.
Hổ hồng, đô lô ung ba ra sắc địa da tam bác xá
noa yết ra. Hổ hồng, đô lô ung, tít bà dược xoa
hắt ra sát ta, yết ra ha nhã xà, tỳ đằng băng tít na
yết ra. Hổ hồng, đô lô ung, giả đô ra thi đế nẫm,
yết ra ha, ta ha tít ra nẫm, tỳ đằng băng tít na ra.
Hổ hồng, đô lô ung, ra xoa, bà già phạm tít đát
tha già đô sắc ni sam, ba ra điếm xà kiết ri, ma ha
ta ha tít ra, bột thọ ta ha tít ra thất ri sa, cu tri ta
ha tít nê đế lệ, a tệ đề thị bà ri đa, tra tra anh ca
ma ha bạt xà lô đà ra, đế ri bồ bà na, man trà na,
ô hồng, ta tít đế bạc bà đô, mạ mạ ấn thổ na mạ
mạ tỏa.

---o0o---

ĐỆ TAM

Ra xà bà dạ, chủ ra bạt dạ, a kỳ ni bà dạ, ô đà ca bà dạ, tỳ xa bà dạ, xá tát đā ra bà dạ, bà ra chước yết ra bà dạ, đột sắc xoa bà dạ, a xá nể bà dạ, a ca ra mật rị trụ bà dạ, đà ra ni bộ di kiếm ba già ba đà bà dạ, ô ra ca bà đā bà dạ, lặc xà đàng trà bà dạ, na già bà dạ, tỳ điều đát bà dạ, tô ba ra noa bà dạ, duợc xoa yết ra ha, ra xoa tư yết ra ha, tất rị đā yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đā yết ra ha, cư-bàn trà yết ra ha, bổ đơn na yết ra ha, ca tra bổ đơn na yết ra ha, tất kiền độ yết ra ha, a bá tất ma ra yết ra ha, ô đàn ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha, hê rị bà đế yết ra ha, xā đā ha rị nắm, yết bà ha rị nắm, lô đā ra ha rị nắm, mang ta ha rị nắm, mê đà ha rị nắm, ma xà ha rị nắm, xà đā ha rị nữ, thị tử đā ha rị nắm, tỳ đā ha rị nắm, bà đā ha rị nắm, a du giá ha rị nữ, chāt đā ha rị nữ, đế sam tát bệ sam, tát bà yết ra ha nắm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ba rị bạt ra giả ca hāt rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, trà diễn ni hāt rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma ha bát du bác đát dạ, lô đà ra hāt rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, na ra dạ noa hāt rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, đát đũa già lô trà tây hāt rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma-ha ca ra ma đát rị già noa hāt rị

đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ca ba
rị ca hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ
di, xà dạ yết ra, ma độ yết ra tát bà ra tha ta đạt
na hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ
di, giả đót ra bà kỳ nể hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân
đà dạ di, kê ra dạ di, tỳ rị dương hát rị tri, nan đà
kê sa ra dà noa bác đế, sách hê dạ hát rị đờm, tỳ
đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, na yết na xa ra
bà noa hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra
dạ di, a-la-hán hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ
di, kê ra dạ di, tỳ đa ra già hát rị đờm, tử đà dạ xà
sân đà dạ di, kê ra dạ di, bạt xà ra ba nể, cu hê
dạ, cu hê dạ, ca địa bát đế hát rị đờm, tỳ đà dạ
xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ra thoa vòng, bà dà
phạm, ân thổ na mạ mạ tỏa.

---o0o---

ĐỆ TỬ

Bà già phạm, tát đất đa bác đá ra, Nam-Mô tý
đô đế, a tát đa na ra lặc ca, ba ra bà tát phổ tra, tỳ
ca tát đất đa bát đế rị, thập Phật ra thập Phật ra,
đà ra đà ra, tần đà ra tần đà ra, sân đà sân đà. Hổ
hồng. Hổ hồng, phần tra, phần tra, phần tra, phần
tra, phần tra, ta ha, hê hê phần, a mâu ca da phần,
a ba ra đề ha đa phần, ba ra bà ra đà phần, a tổ
ra tỳ đà ra ba ca phần, tát bà đề bệ tộ phần, tát bà

na già tẹ phần, tát bà dươc xoa tẹ phần, tát bà kiền
thát bà tẹ phần, tát bà bổ đơn na tẹ phần, ca tra
bổ đơn na tẹ phần, tát bà đọt lang chỉ để tẹ phần,
tát bà đọt sáp tử lê hất sắc để tẹ phần, tát bà thập
bà lê tẹ phần, tát bà a bá tát ma lê tẹ phần, tát bà
xá ra bà noa tẹ phần, tát bà địa để kê tẹ phần, tát
bà đát ma đà kê tẹ phần, tát bà tỳ đà da ra thệ giá
lê tẹ phần, xà dạ yết ra ma độ yết ra, tát bà ra tha
ta đà kê tẹ phần; tỳ địa dạ giá lê tẹ phần, giả đơ
ra phươc kỳ nể tẹ phần, bạt xà ra cu ma rị, tỳ đà
dạ ra thệ tẹ phần, ma ha ba ra đinh dương xoa tỳ
rị tẹ phần, bạt ra xa thương yết ra dạ, ba ra trượng
kỳ ra xà da phần, ma ha ca ra dạ, ma ha mặt đát
rị ca noa. Nam-Mô ta yết rị đa dạ phần, tử sắc noa
tỳ duệ phần, bột ra ha mâu ni duệ phần, a kỳ ni
duệ phần, ma ha yết rị duệ phần, yết ra đàn trì duệ
phần, miệc đát rị duệ phần, lao đát rị duệ phần,
giá văn trà duệ phần, yết la ra đát rị duệ phần, ca
bác rị duệ phần, a địa mục chát đa ca thi ma xá na,
bà tư nể duệ phần, diễn kiết chát, tát đỏa bà tỏa,
mạ mạ ần thổ na mạ mạ tỏa.

---o0o---

ĐỆ NGŨ

Đọt sắc tra chát đa, a mặt đát rị chát đa, ô xà
ha ra, già bà ha ra, lô địa ra ha ra, ta bà ha ra, ma

xà ha ra, xà đa ha ra, thị tỷ đa ha ra, bạc lược dạ
ha ra, kiền đà ha ra, bố sử ba ha ra, phả ra ha ra,
bà tỏa ha ra, bác ba chất đa, đột sắc tra chất đa,
lao đà ra chất đa, dục xoa yết ra ha, ra sát ta yết
ra ha, bế lệ đa yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đa
yết ra ha, cư bàn trà yết ra ha, tất kiền đà yết ra
ha, ô đát ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha, a bá
tất ma ra yết ra ha, trạch khô cách trà kỳ ni yết ra
ha, rị Phật đế yết ra ha, xà di ca yết ra ha, xá cu ni
yết ra ha, lao đà ra nan địa ca yết ra ha, a lam bà
yết ra ha, kiền độ ba ni yết ra ha, thập Phật ra yên
ca hê ca, trụ đế dục ca, đát lệ đế dục ca, giả
đột thác ca, ni đề thập phạt ra, tỷ sam ma thập
phạt ra, bạc đế ca, tỷ đế ca, thất lệ sắt mật ca, ta
nể bác đế ca, tất bà thập phạt ra, thất lô kiết đế,
mạt đà bệ đát lô chế kiếm, a y lô kiếm, mục khô
lô kiếm, yết rị đột lô kiếm, yết ra ha yết lam, yết na
du lam, đản đa du lam, hất rị dạ du lam, mạt mạ
du lam, bạt rị thất bà du lam, tỷ lật sắc tra du lam,
ô đà ra du lam, yết tri du lam, bạt tất đế du lam, ô
lô du lam, thường già du lam, hắc tất đa du lam,
bạt đà du lam, ta phòng án già bác ra trượng già
du lam, bộ đa tỷ đa trà, trà kỳ ni thập bà ra, đà đột
lô ca kiền đột lô kiết tri, bà lộ đa tỳ, tất bác lô, ha
lãng già, du sa đát ra, ta na yết ra, tỳ sa dụ ca, a
kỳ ni ô đà ca, mạt ra bệ ra, kiền đa ra, a ca ra mật

rị đót đát liếm bộ ca, địa lật lặc tra, tử rị sắc chất ca, tát bà na cu ra, tứ dẫn già tộ yết ra, rị dược xoa, đác ra sô, mạt ra thị phệ đế sam, ta bệ sam, tất đát đa bác đát ra, ma ha bặc xà lô sắc ni sam, ma ha bác lặc trượng kỳ lam, dạ ba đột đà xá dụ xà na, biện đát lệ noa, tỳ đà da bàn đàm ca lô di, đế thù bàn đàm ca lô di, bát ra tỳ đà, bàn đàm ca lô di, đác điệc tha. Án, a na lệ, tỳ xá đề, bệ ra bặt xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nề, bặt xà ra bàn ni phẩn. Hổ hồng, đô lô ung phẩn, ta bà ha. (Câu chót, tụng 3 lần)

---o0o---

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần)
Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại-Bi Tâm Đà-La-Ni.

Nam-Mô Hắc Ra Đát Na, Đa Ra Dạ Da. Nam-Mô A Rị Da, Bà Lô Yết Đế, Thước Bát Ra Da, Bồ-Đề Tát Đỏa Bà Da, Ma Ha Tát Đỏa Bà Da, Ma Ha Ca Lô Ni Ca Da, Án, Tát Bàn Ra Phật Duệ Số Đát Na Đát Tỏa.

Nam-Mô Tất Kiết Lật Đỏa Y Mông A Rị Da, Bà Lô Kiết Đế Thất Phật Ra Lăng Đà Bà.

Nam-Mô Na Ra Cản Trì Hê Rị, Ma Ha Bàn Đa

Sa Mế, Tát Bà A Tha Đậ Thâu, Bằng A Thệ
Dụng, Tát Bà Tát Đa Na Ma Bà Già, Ma Phạt
Đạt Đậ, Đát Diệt Tha.

Án A Bà Lô Hê, Lô Ca Đế, Ca Ra Đế, Di Hê Rị,
Ma Ha BỒ-ĐỀ Tát Đỏa, Tát Bà Tát Bà, Ma Ra
Ma Ra, Ma Hê Ma Hê, Rị Đà Dụng, Cu Lô Cu
Lô Kiệt Mông, Độ Lô Độ Lô, Phạt Xà Da Đế, Ma
Ha Phạt Xà Da Đế, Đà Ra Đà Ra, Địa Rị Ni, Thất
Phật Ra Da, Dá Ra Dá Ra. Mạ Mạ Phạt Ma Ra,
Mục Đế Lệ, Y Hê Y Hê, Thất Na Thất Na A Ra
Sâm, Phạt Ra Xá-Lợi, Phạt Sa Phạt Sâm, Phạt
Ra Xá Da, Hô Lô Hô Lô Ma Ra, Hô Lô Hô Lô Hê
Rị, Ta Ra Ta Ra, Tát Rị Tát Rị, Tô Rô Tô Rô, BỒ-
ĐỀ Dạ BỒ-ĐỀ Dạ, BỒ-Đà Dạ, BỒ-Đà Dạ, Di Đế Rị
Dạ, Na Ra Cẩn Trì Địa Rị Sắc Ni Na, Ba Dạ Ma
Na Ta Bà Ha. Tát Đà Dạ Ta Bà Ha.

Ma Ha Tát Đà Dạ Ta Bà Ha. Tát Đà Du Nghệ,
Thất Bàn Ra Dạ Ta Bà Ha. Na Ra Cẩn Trì Ta Bà
Ha. Ma Ra Na Ra Ta Bà Ha. Tát Ra Tăng A Mục
Khê Da, Ta Bà Ha. Ta Bà Ma Ha, A Tát Đà Dạ,
Ta Bà Ha. Giả Kiệt Ra A Tát Đà Dạ, Ta Bà Ha.
Ba Đà Ma Yết Tát Đà Dạ, Ta Bà Ha. Na Ra Cẩn
Trì Bàn Đà Ra Dạ, Ta Bà Ha. Ma Bà Lị Thắng
Yết Ra Dạ, Ta Bà Ha. Nam-Mô Hắc Ra Đát Na,

Đa Ra Dạ Da. Nam-Mô A Rị Da, Bà Lô Yết Đế,
Thước Bàn Ra Dạ, Ta Bà Ha.

Án Tất Điện Đô, Mạn Đa Ra, Bạt Đà Dạ, Ta Bà
Ha. (3 lần)

THẬP CHÚ

1.- NHƯ-Ý BẢO LUÂN-VƯƠNG ĐÀ-LA-NI:

Nam-Mô Phật-Đà-Da.

Nam-Mô Đạt-Ma-Da.

Nam-Mô Tăng-Dà-Da.

Nam-Mô Quán-Tự-Tại Bồ-Tát Ma-Ha-Tát,
cụ đại-bi tâm giả. Đát điệt tha.

Án chước yết ra phạt để chấn đa mạc ni,
ma ha bát đẵng mế, rô rô rô rô, để sắc tra
thước ra a yết rị, sa dạ, hồng phẩn ta ha.

Án, bát đập ma chấn đa mạc ni, thước
ra hồng.

Án bát lặc đà, bát đẵng mế hồng.

---o0o---

2.- TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ:

Nẳng mờ tam mẩn đả, mẩu đả nẳm. Á bát ra để, hạ đả xá ta nẳng nẳm. Đát điệt tha. Án, khê khê, khê hế, khê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiến để ca thắ rị duệ, ta phạ ha.

---o0o---

3.- CÔNG-ĐỨC BẢO SƠN THẦN CHÚ:

Nam-Mô Phật-Đà-Da.

Nam-Mô Đạt-Ma-Da.

Nam-Mô Tăng-Dà-Da.

Án, tất để hộ rô rô, tất đố rô, chỉ rị ba, kiết rị bà tất đạt rị, bố rô rị, ta phạ ha.

---o0o---

4.- PHẬT MÃU CHUẨN-ĐỀ THẦN CHÚ

Khê thủ quy-y Tô-Tất-Đế, đầu diện đánh lễ thất cu chi.

Ngã kim xưng tán Đại Chuẩn-Đề, duy nguyện từ bi thù gia hộ.

Nam-Mô tát đa nẫm tam-miêu tam-bồ-đề, cu chi nẫm, đát điệt tha.

Án, chiết lệ chủ lệ Chuẩn-Đề, ta bà ha.

---o0o---

5.- THÁNH VÔ-LƯỢNG-THỌ QUYẾT-ĐỊNH QUANG-MINH VƯƠNG ĐÀ-LA-NI

Án, nại ma ba cát ngỏa đế, a ba ra mật đạp, a ưu rị a nạp, tô tất nễ, thiệt chấp đạp, điệp tả ra tễ dã, đát thạp cả đạt dã, a ra ha đế, tam dục tam bất đạt dã, đát nễ dã thạp.

Án, tát rị ba, tang tư cát rị, bót rị thuật đạp, đạt ra mã đế, cả cả nại, tang mã ngọt cả đế, ta ba ngỏa, tử thuật đế, mã hất nại dã, bát rị ngỏa rị tá hất.

---o0o---

6.- DƯỢC-SƯ QUÁN-ĐÀNH CHƠN-NGÔN

Nam-Mô bặt dà phạt đế, bệ sát xả, lụ rô thích lưu ly, bát lật bà, hất ra xà dĩa, đát tha yết đa da, a ra hất đế, tam miệu tam bột đà da. Đát điệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xả, tam một yết đế tá ha.

---o0o---

7.- QUÁN-ÂM LINH-CẨM CHƠN-NGÔN:

Án, ma ni bác di hồng, ma hất nghê nha nạp, tích đô đặt ba đạt, tích đặt ta nạp, vi đạt rị cát, tát nhi cang nhi tháp, bốc rị tất tháp cát nạp, bồ ra nạp, nạp bốc rị, thu thuyết ban nạp, nại ma lô kiết, thuyết ra da, tá ha.

---o0o---

8.- THẤT PHẬT DIỆT-TỘI CHƠN-NGÔN

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra
ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nể đế, ma ha dà đế,
chơn lăng càng đế, ta bà ha.

---o0o---

9.- VÃNG-SANH TỊNH-ĐỘ THẦN-CHÚ

Nam-Mô a di đā bà dạ, Đa tha dà đā dạ,
Đa đā dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,

A di rị đā tất đām bà tỳ,

A di rị đā tì ca lan đế,

A di rị đā, tì ca lan đā,

Dà di nị dà dà na,

Chỉ đā ca lệ ta bà ha.

---o0o---

10.- THIÊN THIÊN NỮ CHÚ

Nam-Mô Phật-Đà.

Nam-Mô Đạt-Mạ.

Nam-Mô Tăng-Dà.

Nam-Mô thất ly, ma ha đễ tử da, đát nễ
dã tha, ba ly phú lâu na giá ly, tam mạn
đà, đạt xá ni, ma ha tỳ ha ra dà đế, tam
mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã, ba nễ
ba ra, ba nễ tát rị phạ lật tha, tam mạn đà,
tu bác lê đế, phú lệ na, a rị na, đạt mạ đế,
ma ha tỳ cổ tát đế, ma ha Di-Lặc đế, lâu
phã tăng kỳ đế, hê đế tử, tăng kỳ hê đế,
tam mạn đà, a tha a nậu, đà-la-ni.

---o0o---

Nghi Lễ Sám Hối

Đại từ đại bi thương chúng sanh

Đại hỷ đại xả cứu muôn loài

Tướng tốt chói sáng tự trang nghiêm

Đệ tử một lòng cung kính lạy.

1. Nam Mô Nhất Thiên Thiên Ngọc Hoàng Thượng Đế (1 lạy)
2. Nam Mô Nhất Nhất Hoàng Thiên Đại Thánh Mẫu (1 lạy)
3. Nam Mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới Quá Hiện Vị Lai Tam Thế Nhất Thiết Chư Phật Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
4. Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật (1 lạy)
5. Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật (1 lạy)
6. Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật (1 lạy)
7. Nam Mô Quá Khứ Tỳ Bà Thi Phật (1 lạy)
8. Nam Mô Thi Khí Phật (1 lạy)
9. Nam Mô Tỳ Xá Phù Phật (1 lạy)
10. Nam Mô Câu Lưu Tôn Phật (1 lạy)
11. Nam Mô Câu Na Hàm Mâu Ni Phật (1 lạy)

12. Nam Mô Ca Diếp Phật (1 lạy)
13. Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật (1 lạy)
14. Nam Mô Quá Khứ Đa Bảo Như Lai (1 lạy)
15. Nam Mô Bảo Thắng Như Lai (1 lạy)
16. Nam Mô Diệu Sắc Thân Như Lai (1 lạy)
17. Nam Mô Quảng Bác Thân Như Lai (1 lạy)
18. Nam Mô Ly Bồ Úy Như Lai (1 lạy)
19. Nam Mô Cam Lồ Như Lai (1 lạy)
20. Nam Mô A-Di-Đà Như Lai (1 lạy)
21. Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật (1 lạy)
22. Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ Sanh Từ Thị Tôn Phật (1 lạy)
23. Nam Mô Tam Tạng Thập Nhị Bộ Thánh Giáo Đại Tiểu Thừa Kinh Biện Pháp Giới Tôn Pháp (1 lạy)
24. Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát (1 lạy)
25. Nam Mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát (1 lạy)
26. Nam Mô Thất Câu Chi Phật Mẫu Đại Chuẩn Đề Vương Bồ Tát (1 lạy)
27. Nam Mô Linh Sơn Hội Thượng Vô Lượng Thánh Hiền (1 lạy)

28. Nam Mô Lăng Nghiêm Hội Thượng Vô Lượng Thánh Hiền (1 lạy)
29. Nam Mô Thập Phương Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát (1 lạy)
30. Nam Mô Hộ Pháp Vĩ Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát (1 lạy)
31. Đại Vị Quốc Gia Thủy Thổ Ân Thiên Môn Công Vụ Chúng Chúng Công Phu Chí Thành Đánh Lẽ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
32. Đại Vị Đa Sanh Phụ Mẫu Lương Bằng Quyển Thuộc Ân Chí Thành Đánh Lẽ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
33. Đại Vị Tam Đồ Lục Đạo Hằng Sa Pháp Giới Chúng Sanh, Chí Thành Đánh Lẽ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
34. Đại Vị Chư Tiên, Chư Thiên, Chư Thánh Thần Đánh Lẽ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
35. Đại Vị Thủy Cung, Long Cung, Lục Châu Đánh Lẽ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)
36. Đại Vị Nhị Thập Tứ Chư Các Thái Tử, Các Công Chúa Đánh Lẽ Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (1 lạy)

*Tội Từ Tâm Khởi Đem Tâm Sám
Tâm Được Diệt Thời Tội Diệt Tiêu
Tội Tiêu Tâm Tĩnh Thủy Điều Không
Thế Mới Thật Là Chơn Sám Hối*

Nam Mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần)

Nam Mô Thượng Hoàng, Hoàng Mẫu Sám Hối Ma Ha Tát
(3 lần)

THẤT PHẬT DIỆT-TỘI CHƠN-NGÔN

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế, ma ha dà đế, chơn lăng càng đế, ta bà ha. (3 lần)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH

Quán-tự-tại Bồ-Tát, hành thâm Bát-Nhã Ba-La Mật-Đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệp phục như thị. Xá-Lợi-Tử! Thị Chư

Pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung, vô sắc, vô thọ, tướng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh diệc, vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão-tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-Đề Tát-Đỏa y Bát-nhã-ba-la mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-Thê Chư Phật, y Bát-Nhã-Ba-La Mật-Đa Cố, đắc A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề. Cố tri Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú năng trừ nhưt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-Nhã-Ba-La-Mật-Đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đề yết-đề, ba-la yết-đề, ba-la-tăng yết-đề, bồ-đề tát bà ha.

Ma-ha Bát-Nhã Ba La-mật-Đa. (3 lần)

---o0o---

HỒI HƯƠNG

Tụng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hương
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng Vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-Tát đạo.

Nguyện sanh Tây phương Tịnh độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai khiến Phật ngộ vô sanh
Bất thời Bồ-Tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

---o0o---

TÁN TỤNG CÔNG ĐỨC NGỌC HOÀNG

1. *Nam Mô Nhất Thiên Ngọc Đế*
2. *Đấng vua Trời vũ trụ các vì sao*
3. *Tầng ba mươi sáu (36) Đại La Thiên Cảnh*
4. *Ba ngàn (3000) thế giới, bảy hai (72) địa cầu*
5. *Tu Vi núi, bốn bộ châu*
6. *Cõi Thiên, cõi Địa, Thủy Cung, cõi Người*
7. *Ngọc Hoàng cai quản mọi loài*
8. *Thần, Tiên, Bồ Tát, Phật, Thiên, Chúa, Người*
9. *Đá Thiên vũ trụ sơ khai*
10. *Khí Dương con được thân người Cha cho*
11. *Nam Mô sáu chữ Di Đà*
12. *Tâm con phát nguyện vạn Tâm với Thiên Đình*

TÁN TỤNG CÔNG ĐỨC ĐẠI THÁNH MẪU

1. Kể từ hỗn độn sơ khai
2. Ngọc Hoàng hạ chỉ trước đài Linh Tiêu
3. Linh thần chơn khí hợp điều
4. Diêu Trì Kim Mẫu nung lò hóa sanh
5. Âm Dương giao hóa trụ hình
6. Cũng vì tà mị xa tình Mẹ Con
7. Cõi trần trẻ nhiễm mùi ngon
8. Lây quanh lục đạo Mẹ mơn mõi trông
9. Long Hoa Đại Hội thưởng công
10. Đặc truyền Thiên Giáo Mẹ mong con về
11. Kính Thiên bài kệ Cơ Trời
12. Lời vàng Mẹ dạy, con ơi nhớ lời.

---oOo---

Lời Nguyện

Nguyện ngày an lành, đêm an lành

Đêm ngày sáu thời đều an lành

Tất cả chúng sanh đều an lành

(3 lần)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo

---oOo---

(Đứng lên lạy)

TAM TỰ QUY Y

- Quy y Ngọc Hoàng cứu trần thế.

(1 lạy)

- Quy y Pháp Phật là phương giải thoát.

(1 lạy)

- Quy y Đạo Thiên chơn truyền, Mẫu
Hoàng dạy.

(1 lạy)

Xong Thời Kinh

---oOo---

THIÊN A TU LA

Chư thiên, a tu la
Và được xoa vân vân
Ai đến nghe Phật pháp
Tất cả hãy hết lòng
Thọ trì Phật pháp ấy
Làm cho trường tồn mãi
Bằng cách thường tinh tiến
Thực hành lời Phật dạy
Những người có đức tin
Đến đây nghe Phật pháp
Hoặc ở trên mặt đất
Hoặc ở trong không gian
Với thế giới loài người
Hãy thường hành từ tâm
Bản thân thì ngày đêm
Sống đúng với Phật pháp
Nguyện cầu mọi thế giới
Luôn luôn được an ổn

Bằng cách phước và trí
Đều đem làm lợi người
Để bao nhiêu vọng nghiệp
Đều được tiêu tan cả
Siêu thoát mọi khổ đau
Quy về đại Niết bàn
Hãy xoa khắp thân thể
Bằng hương thơm giữ giới
Lại mặc cho cơ thể
Bằng y phục thiền định
Rồi trang nghiêm khắp cả
Bằng bông hoa tuệ giác
Thì bất cứ ở đâu
Cũng thường được an lạc

**Nam Mô Tỳ Lô Giá Hố Chí Hộ Pháp Vi
Đà Tôn Thiên
Bồ Tát Ma Ha Tát**

(3 lần)

---oOo---

Sám Phổ Hiền

(Quyển đọc)

Đệ tử chúng đấng, tùy thuận tu tập.

Phổ Hiền Bồ Tát, thập chủng đại nguyện:

Nhất giả lễ kính Chư Phật,

Nhị giả xưng tán Như Lai,

Tam giả quảng tu cúng dường,

Tứ giả sám hối nghiệp chướng,

Ngũ giả tùy hỷ công đức,

Lục giả thỉnh chuyển pháp luân,

Thất giả thỉnh Phật trụ thế,

Bát giả thường tùy Phật học,

Cửu giả hằng thuận chúng sanh,

Thập giả phổ giai hồi hướng.

HỒI HƯƠNG CÔNG ĐỨC

Hồi hương công đức hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hương về Phật pháp tỏa đạo mầu
Cầu cho ba chương tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát đạo, cứu đời lầm than
Nguyện đem công đức lành
Đệ tử hướng tâm thành
Cùng tất cả chúng sanh
Đều chứng thành Phật quả.

SÁM QUY MẠNG

Quy mạng mười phương Vô Thượng Giác
Pháp mầu vi diệu đã tuyên dương
Thánh Tăng tứ quả tam thừa độ
Hiển hiện tay vàng nguyện xót thương.
Ngược dòng chơn tánh từ lâu
Chúng con trôi nổi trên đầu sông mê
Biết đâu là chốn đường về
bập bèn sóng nước không hề đoái lui
Nguyên nhân hữu lậu gây rồi
Bao nhiêu nghiệp chướng lâu đời tạo ra
Biết đâu nẻo chánh đường tà
Oan khiên nghiệp chướng thật là nặng sâu
Nay con khẩn thiết cuối đầu
Phơi bày sám hối cần cầu hồng ân
Chí thành cầu đấng Năng Như
Cùng lên bờ giác lìa nên não phiền
Kiếp này xin nguyện xây thêm
Cao tòa phước đức vững bền đạo tâm

Tà ma hàng phục đến cùng
Truyền đấng Phật Pháp nổi dòng vô chung
Vâng làm Phật sự mười phương
Không vì lao nhọc nản đường tinh chuyên
Bao nhiêu diệu Pháp thâm uyên
Thấy đều thông đạt siêu nhiên độ mình
Rồi đem khắp độ chúng sanh
Chúng nên Phật quả hoàn thành Pháp thân
Tùy cơ ứng biến cõi trần
Phân thân vô số độ dần chúng sanh.
Nước từ rưới khắp nhân thiên
Mênh mông bể hận lời nguyện độ tha
Khắp hòa thế giới gần xa
Diễn dương diệu Pháp trước là hiện thân
Những nơi khổ thú trầm luân
Hào quang chiếu diệu hiện thân tốt lành
Chỉ cần thấy dạng nghe danh
Muôn loài thoát khỏi ngục hình đờn đau.

(1 tiếng chuông)

Phát lời nguyện ước cao siêu

Muôn ngàn khổ địa thảy đều tiêu tan
Bao nhiêu nghiệp trái hàm oan
Bao nhiêu đau khổ trong hàng súc sinh
Bao nhiêu thần lực oai linh
Sương tan núi biếc bình minh rạng ngời
Thuốc than cứu gấp cho đời
Áo cơm cứu giúp cho người bần dân
Bao nhiêu lợi ích hưng sùng
An vui thực hiện trong vòng trầm luân
Bao nhiêu quyền thuộc thân an
Cùng nguyên vượt biển trần gian nổi chìm
Xa lìa ái nhiễm liên miên
Đoạn trừ những nỗi phược truyền chơn tâm
Vun trồng đạo nghiệp thiện nhân
Cùng bao loài khác phát tâm hướng về
Hư không dù có chuyển đi
Nguyện con muôn kiếp chẳng hề lung lay
Nguyện cầu vạn pháp xưa nay
Hoàn thành trí nghiệp đến nơi Bồ Đề

(3 tiếng chuông. Hết Thời Kinh)

---oOo---

MỤC LỤC

Nghi Thức Hằng Ngày.....	1
Cầu Nguyện.....	3
Kinh Sám Địa Mẫu.....	7
Kinh Lăng Nghiêm.....	37
Đệ Nhất.....	39
Đệ Nhị.....	42
Đệ Tam.....	43
Đệ Tứ.....	44
Đệ Ngũ.....	45
Chú Đại Bi.....	47
Thập Chú.....	49
Nghi Lễ Sám Hối.....	55
Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.....	58
Hồi Hương.....	60
Tán Tụng Công Đức Ngọc Hoàng.....	61
Sám Quy Mạng.....	68